

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 4 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH L ĐỒNG

Bản án số: 140/2025/HSST

Ngày 30/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - L ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Vũ Thị Thúy Thành

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Sáu

bà Nguyễn Thị Tài

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thùy Lương – Thư ký Tòa án nhân dân
Khu vực 4 - L Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L Đồng tham gia phiên tòa:
bà Nguyễn Thị Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo L cũ xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hình sự thụ lý số 119/2025/HSST ngày 04/12/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2025/QĐXXTS-HS ngày 15/12/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc T**; sinh năm 2001 tại L Đồng;

Nơi thường trú và nơi ở: thôn 9, xã Bảo L 3, tỉnh L Đồng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: công giáo; Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 09/12;

Con ông Nguyễn Hồng S, sinh năm 1974; Con bà Đỗ Thị Oanh, sinh năm 1981. Hiện trú tại thôn 9, xã Bảo L 3, tỉnh L Đồng; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình. Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 19/8/2025 đến nay tại thôn 9, xã Bảo L 3, tỉnh L Đồng.

(Có mặt tại phiên tòa)

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông K’ B, sinh năm 1980; bà Ka H, sinh năm 1982; Địa chỉ: thôn Liên Đàm 1, xã Di L, tỉnh L Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông K’ B, bà Ka H: anh K’ Lộc, sinh năm 1980; Địa chỉ: thôn Liên Đàm 1, xã Di L, tỉnh L Đồng. Văn bản ủy quyền ngày 07/5/2025. Có đơn xét xử vắng mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: ông Nguyễn Hồng S, sinh năm 1974; Địa chỉ: thôn 9, xã Bảo L 3, tỉnh L Đồng. có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc T đã có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định. Vào khoảng 21 giờ 45 ngày 20/04/2025, Nguyễn Quốc T điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 49A-231.06 lưu thông trên Quốc lộ 20 theo hướng xã Di L đi xã Hòa Ninh để về nhà T tại xã Bảo L 3, tỉnh L Đồng với tốc độ di chuyển 90km/h. Khi đến Km 144+300 Quốc lộ 20 thuộc địa phận thôn Liên Đàm 1, xã Di L, tỉnh L Đồng, T quan sát thấy phần đường ngược chiều có 01 xe mô tô biển kiểm soát 49M4-1266 do K' Đông Hác, sinh năm 2009, nơi cư trú: thôn Liên Đàm 1, xã Di L, tỉnh L Đồng điều khiển, di chuyển sang phần đường của T. Thấy vậy, T đánh lái sang bên trái theo hướng di chuyển để tránh xe mô tô của K' Đông Hác nhưng K' Đông Hác lúc này cũng điều khiển xe mô tô di chuyển về lại phần đường của mình theo hướng xã Hòa Ninh đi xã Di L. Do đi không đúng phần đường, lấn trái đường và không làm chủ được tốc độ nên xe ô tô của T điều khiển đã va chạm với xe mô tô do K' Đông Hác điều khiển gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả, K' Đông Hác tử vong tại Bệnh viện II L Đồng và 02 phương tiện liên quan bị hư hỏng.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định được như sau:

Hiện trường là một đoạn của Quốc lộ 20, tại vị trí Km 144+300, thuộc địa phận thôn 1, xã Liên Đàm, huyện Di L, L Đồng. Mặt đường rộng 10,6m, được trải bê tông nhựa, ở giữa có vạch kẻ đơn, đứt nét màu vàng phân chia thành hai phần đường ngược chiều, hai bên có vạch kẻ đơn, nét liền màu trắng phân chia mỗi phần đường thành hai làn đường. Địa hình dốc lên theo chiều lưu thông từ huyện Đức Trọng về hướng thành phố Bảo Lộc, L Đồng.

Quá trình khám nghiệm, tiến hành theo chiều lưu thông từ huyện Đức Trọng về hướng thành phố Bảo Lộc, L Đồng. Lấy mép trái mặt đường làm mép chuẩn thứ nhất, lấy cột mốc có ghi tại lề trái làm mốc chuẩn, ghi nhận như sau:

Vị trí (Số 1): Trên mặt đường, dấu vết trượt, bong tróc lớp bê tông nhựa dọc theo hướng chuẩn, dài 1,5m, nơi rộng nhất đạt 0,012m. Điểm đầu cách mốc chuẩn 9,30m, cách mép chuẩn 7,10m

Trên mặt đường, dấu vết máu dạng chảy trên vùng có kích thước (1,3x1,1)m. Tâm vị trí này cách điểm đầu vết trượt, bong tróc mặt đường đã mô tả ở trên là 3,70m, cách mép chuẩn 7,80m. Từ vị trí này có các dấu vết in dính máu tạo thành lối về cả hai hướng lưu thông.

Vị trí (Số 2): Trên mặt đường có các mảnh vỡ nhựa, kính, kim loại rải rác trên vùng có kích thước (35,50x10,50)m. Tâm vị trí này cách mép chuẩn 3,90m, cách điểm đầu dấu vết tại (Số 1) 8,50m.

Vị trí (Số 3): Trên mặt đường, dấu vết trượt, bong tróc lớp bê tông nhựa không liên tục theo hướng chuẩn, trên đoạn đường có độ dài 27,30m. Khu vực 2/3 đầu là các dấu vết đơn, khu vực 1/3 sau là 03 dấu vết song song với nhau. Điểm đầu dấu vết cách mốc chuẩn 13,00m, cách mép chuẩn 5,50m, cách điểm đầu dấu vết tại (Số 1) 5,05m.

Vị trí (Số 4): Tại mặt đường, xe mô tô biển số 49M4 – 1266 đang trong trạng thái nằm nghiêng trái, đầu xe hướng chệch về phía lề phải theo hướng khám nghiệm, phân tay lái, bánh trước biến dạng, gãy rời hoàn toàn. Khoảng cách từ hình chiếu xuống mặt đường của tâm trục bánh sau cách mép chuẩn 5,50m, cách điểm đầu dấu vết tại (Số 3) 27,10m. Khoảng cách từ hình chiếu xuống mặt đường của cổ xe đến mép chuẩn là 5,90m.

Vị trí (Số 5): Trên mặt đường, xe ô tô biển số 49A – 231.06 đang trong trạng thái dừng, đầu xe theo hướng lưu thông về thành phố Bảo Lộc. Khoảng cách từ mép ngoài điểm tiếp xúc giữa bánh sau – trái và mặt đường đến mép chuẩn là 1,00m. Khoảng cách từ mép ngoài điểm tiếp xúc giữa bánh trước - trái và mặt đường đến mép chuẩn là 1,10m, khoảng cách từ mép ngoài điểm tiếp xúc giữa bánh sau - phải và mặt đường đến hình chiếu xuống mặt đường của tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 49M4 - 1266 là 4,80m, đến hình chiếu xuống mặt đường của cổ xe mô tô biển số 49M4 - 1266 là 4,10m.

Về nồng độ cồn của Nguyễn Quốc T là 0,000mg/L và âm tính với ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 90/KLGDĐT-PC09 ngày 22 tháng 04 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L Đồng kết luận: Nguyên nhân tử vong của K'Đông Hác do đa chấn thương.

Tại Bản kết luận giám định số: 360/KTHS-PC09 ngày 23 tháng 05 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L Đồng kết luận:

+ 01(một) giấy phép lái xe hạng B2 số 680234003958 giá trị đến 19/09/2033: Họ tên: Nguyễn Quốc T, sinh năm 2001 là thật.

+ 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 039475 của xe ô tô con biển số 49A-231.06; hiệu xe: KIA RONDO; Màu S: Vàng; Số khung: 51M6JC139331; Số máy: G4NAJH301830 là thật.

+ 01(một) giấy chứng nhận kiểm định ATKTT và BVMT phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô con biển số 49A-231.06; hiệu xe: KIA RONDO; Màu S: Vàng; Số khung: 51M6JC139331; Số máy: G4NAJH301830: là thật.

Tại Bản kết luận giám định số: 359/KTHS-PC09 ngày 19 tháng 05 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L Đồng kết luận:

+ Dấu vết trượt xước, biến dạng (ký hiệu A) tấm ốp thanh khung bên phải đầu xe ô tô biển số 49A-231.06 phù hợp với dấu vết trượt xước (ký hiệu M) mối hàn chân giá gắn ốp trước đầu xe mô tô biển số 49M4-1266.

+ Xe ô tô biển số 49A-231.06 đang lưu thông theo chiều từ huyện Đức Trọng về hướng thành phố Bảo Lộc, L Đồng.

+ Xe mô tô 49M4-1266 đang lưu thông theo chiều từ thành phố Bảo Lộc về hướng huyện Đức Trọng, L Đồng.

+ Tốc độ phương tiện: Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô biển số 49A - 231.06 và xe mô tô 49M4-1266.

+ Vùng va chạm đầu tiên chiều trên mặt đường giữa xe ô tô biển số 49A-231.06 và xe mô tô 49M4-1266 thuộc phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo chiều từ thành phố Bảo Lộc về hướng huyện Đức Trọng, L Đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 30/5/2025 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Di L kết luận:

+ Giá trị hư hỏng của 01 xe ô tô nhãn hiệu: KIA RONDO, BKS: 49A-231.06; thời điểm định giá: 20/04/2025; kết luận về giá của hội đồng định giá 59.000.000 đồng.

+ Giá trị hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu RSII, số loại SA4, BKS: 48M4-1266, thời điểm định giá: 20/04/2025; kết luận về giá của hội đồng định giá 9.300.000 đồng.

Tổng cộng: 68.300.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định kỹ thuật số 37/KLGĐ-ĐK ngày 13/6/2025 của trung tâm đăng kiểm XCG Sở xây dựng L Đồng kết luận:

Hệ thống lái xe ô tô BKS 49A-231.06:

- Hệ thống lái xe 49A-231.06 bánh răng thanh răng có trợ lực đúng thiết kế theo xe.

- Tại thời điểm kiểm tra: mâm bánh xe trước bên phải (bên phụ) bể, động cơ không hoạt động được.

- Liên kết các thanh đòn dẫn động lái từ vô lăng lái tới các bánh xe trước còn nguyên vẹn không có dấu hiệu hư hỏng.

- Hệ thống lái tại thời điểm kiểm tra còn tác dụng tới 2 bánh xe dẫn hướng tuy nhiên không đánh giá chính xác được an toàn kỹ thuật hệ thống lái có trợ lực do động cơ không hoạt động.

Hệ thống phanh xe ô tô BKS 49A-231.06:

- Hệ thống phanh đỗ theo xe: cơ khí tác dụng lên bánh xe trục II, đúng thiết kế. Tại thời điểm kiểm tra thực nghiệm kéo phanh đỗ vẫn có tác dụng lên 2 bánh sau tuy nhiên hiệu quả phanh đỗ không có căn cứ kết luận.

- Loại phanh chính thủy lực trợ lực chân không đúng thiết kế

+ Bình chứa dầu phanh phụ còn trong mức quy định, bàn đạp phanh, bầu trợ lực phanh, đường ống dẫn dầu phanh... tới các bánh xe của hệ thống phanh không có dấu hiệu hư hỏng.

+ Thực nghiệm mở ngẫu nhiên bánh xe trục 1 bên trái quan sát kiểm tra: Má phanh đĩa còn đảm bảo độ dày tiêu chuẩn, má phanh có dấu hiệu ma sát mòn đều với đĩa phanh, không có dấu hiệu hư hỏng rò rỉ dầu tại cụm van phanh.

+ Thực nghiệm mở ngẫu nhiên bánh xe trục 1 bên trái quan sát kiểm tra: Má phanh đĩa còn đảm bảo độ dày tiêu chuẩn, má phanh có dấu hiệu ma sát mòn đều với đĩa phanh, không có dấu hiệu hư hỏng rò rỉ dầu tại cụm van phanh. Kết luận: không có căn cứ kết luận chính xác hiệu quả phanh chính phương tiện do động cơ không hoạt động, phương tiện hư hỏng nặng sau tai nạn không thử phanh được trên thiết bị thử phanh tuy nhiên không phát hiện hư hỏng trên hệ thống phanh tại thời điểm kiểm tra.

Hệ thống đèn chiếu sáng tín hiệu xe ô tô BKS 49A-231.06:

- Tại thời điểm kiểm tra: đèn chiếu sáng tín hiệu trước bên phụ bể vỡ sau tai nạn, các đèn chiếu sáng tín hiệu bên phải và phía sau còn nguyên vẹn.

- Không có căn cứ trả lời an toàn kỹ thuật hệ thống đèn chiếu sáng tín hiệu tại thời điểm kiểm tra do động cơ không hoạt động được tại thời điểm kiểm tra.

Tại Bản kết luận giám định số 518/KL-KTHS ngày 09/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L Đồng kết luận:

+ Không phát hiện dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa trong ba (03) File Video Clip gửi giám định.

+ Không đủ cơ sở kết luận tốc độ của xe ô tô BKS 49A-231.06 ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông.

+ Ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông, ba (03) File Video Clip gửi giám định ghi nhận hình ảnh thông số tốc độ của phương tiện gắn camera hành trình là 90 km/h.

Tại Công văn số 238/VPQLĐBIV.1-ĐQLT1.2 ngày 03/6/2025 của Văn phòng quản lý đường bộ IV.1 cung cấp thông tin đoạn đường xảy ra tai nạn như sau: Đoạn đường từ KM144+000 - KM144+300 Quốc lộ 20 thuộc địa phận thôn 1, xã Liên Đàm:

+ Bên phải tuyến có biển R.421 “hết khu đông dân cư” tại KM140+350 (P)

+ Bên trái tuyến có biển R.421 “hết khu đông dân cư” tại KM147+970 (T), biển I.445g “Đoạn đường hay xảy ra tai nạn” tại Km144+100 (T).

Đoạn đường từ KM144+000 - KM144+300 Quốc lộ 20 thuộc địa phận thôn 1, xã Liên Đàm các phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông đường bộ phải tuân thủ theo Luật số 36/2024/QH15 của Quốc hội; Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ, Thông tư 38/2024/TT-BGTVT quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ và hệ thống báo hiệu đường bộ trên tuyến.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư 38/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ giao thông vận tải quy định tốc độ khai thác tối đa cho phép xe cơ giới tham gia giao thông trên đường bộ ngoài khu vực đông dân cư đối với đường hai chiều là 80km/h.

Nguồn gốc xe: Xe ô tô BKS: 49A - 231.06 đứng tên chủ sở hữu là ông Nguyễn Hồng S, sinh năm 1974, địa chỉ: thôn 9, xã Bảo L 3, tỉnh L Đồng, cha ruột Nguyễn Văn T. Xe mô tô biển số 49M4-1266 là đứng tên chủ sở hữu là bà Lương Thị Nguyệt, sinh năm 1974, địa chỉ: thôn 4A, xã Đạ Tẻh, tỉnh L Đồng. Ông K'B, sinh năm 1980, địa chỉ: thôn Liên Đàm 1, xã Di L, tỉnh L Đồng, cha ruột của K' Đông Hác mua lại xe mô tô 49M4-1266 vào năm 2014, không có giấy tờ mua bán. Vào ngày 20/4/2025, K'Đông Hác tự ý lấy xe mô tô trên, ông B không biết.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Cáo trạng số 51/CT-VKSBL ngày 02/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Nguyễn Quốc T và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường 140.000.000 đồng. Đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 01 xe ô tô hiệu Kia Rondo BKS: 49A - 231.06; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 Giấy chứng nhận kiểm định ATKTT và BVMT đã trả lại cho chủ sở hữu; 01 xe mô tô biển số 49M4-1266 đã trả cho chủ sở hữu do vậy đề nghị HĐXX không đề cập đến.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 680234003958 mang tên Nguyễn Quốc T (bản chính) đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo T.

Về hình phạt bổ sung: không đề nghị

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh L Đồng; Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 – L Đồng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Nguyễn Quốc T đã có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định. Vào khoảng 21 giờ 45 ngày 20/04/2025, Nguyễn Quốc T điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 49A-231.06 lưu thông trên Quốc lộ 20 theo hướng xã Di L đi xã Hòa Ninh để về nhà T tại xã Bảo L 3, tỉnh L Đồng. Khi đến Km 144+300 Quốc lộ 20 thuộc địa phận thôn Liên Đàm 1, xã Di L, tỉnh L Đồng, T quan sát thấy phần đường ngược chiều có 01 xe mô tô biển kiểm soát 49M4-1266 do K'Đông Hác, sinh năm 2009, nơi cư trú: thôn Liên Đàm 1, xã Di L, tỉnh L Đồng điều khiển, di chuyển sang phần đường của T. Thấy vậy, T đánh lái sang bên trái theo hướng di chuyển để tránh xe mô tô của K'Đông Hác nhưng K'Đông Hác lúc này cũng điều khiển xe mô tô di chuyển về lại phần đường của mình theo hướng xã Hòa Ninh đi xã Di L nên xe ô tô

của T điều khiển đã va chạm với xe mô tô do K' Đông Hác điều khiển gây ra tai nạn giao thông.

Bị cáo T điều khiển xe ô tô lưu thông không đúng tốc độ, không đúng làn đường, không giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình để tránh xe đi ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô do K' Đông Hác điều khiển lưu thông ngược chiều làm anh K' Đông Hác tử vong. Hành vi của Nguyễn Quốc T đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 10, khoản 1, điểm h khoản 3 Điều 12 và khoản 1 Điều 17 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ, vi phạm pháp luật hình sự.

Do vậy Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 – L Đồng truy tố bị cáo về tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, hậu quả làm chết một người, do vậy cần phải xử phạt bị cáo tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần nhắc xem xét đến hành vi, nhân thân và sự khắc phục hậu quả của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả, đại diện người bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt. Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[6] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – L Đồng thấy rằng: mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là chưa phù hợp so với nhân thân và tính chất mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[7] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật, do đó không cần thiết xử phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục theo qui định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Nguyễn Quốc T và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường 140.000.000 đồng. Đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả 01 xe ô tô hiệu Kia Rondo BKS: 49A - 231.06; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 Giấy chứng nhận kiểm định ATKTK và BVMT; 01 xe mô tô biển số 49M4-1266 cho chủ sở hữu hợp pháp do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 680234003958 mang tên Nguyễn Quốc T (bản chính) cần trả lại cho bị cáo T.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội: “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 01(một) năm 03(ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày 30/12/2025.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Bảo L 3, tỉnh L Đồng để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án thực hiện theo qui định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc T 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 680234003958.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 30/12/2025 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh L Đồng xét xử phúc thẩm.

Đại diện người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh L Đồng xét xử phúc thẩm.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan).

“Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND khu vực 4;
- Phòng THADS khu vực 4;
- Bị cáo; Người liên quan
- Đại diện người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Vũ Thị Thúy Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sáu - Nguyễn Thị Tài

Vũ Thị Thúy Thành

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND khu vực 4;
- Phòng THADS khu vực 4;
- Bị cáo; Người liên quan
- Đại diện người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thúy Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Đức Minh Hoàng Thị M Hằng

Vũ Thị Thúy Thành

